

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 7 Điều 48, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2025/TLST-DS, ngày 07 tháng 02 năm 2025 về việc: “Tranh chấp hợp đồng dân sự”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng B - Chi nhánh Bắc Hà Tĩnh; Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đức Đ – Chuyên viên xử lý nợ; Địa chỉ: Số A, đường Trần Quang Khải, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội;

- *Bị đơn*: Bà Trần Thị H, sinh năm 1961; Địa chỉ: Thôn A, xã Xuân Phổ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh;

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Ông Dương Ngọc V, sinh năm 1983; Địa chỉ: Thôn A, xã Xuân Phổ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị H và Ngân hàng B - Chi nhánh Bắc Hà Tĩnh, Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đức Đạo cùng nhau thống nhất:

Bà Trần Thị H có trách nhiệm trả nợ cho ngân hàng Ngân hàng B tính đến ngày 15/05/2025 số tiền: 28.648.264 đồng (hai mươi tám triệu sáu trăm bốn mươi tám ngàn hai trăm sáu mươi bốn) đồng.

Kể từ khi Ngân hàng B - Chi nhánh Bắc Hà Tĩnh có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu người phải thi hành án không chịu thi hành án hoặc thi hành không đầy đủ thì còn phải chịu

khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: **Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 (đối với bà Trần Thị H),** điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bà Trần Thị H được miễn án phí theo quy định, Ngân hàng B phải nộp 716.206 (Bảy trăm mười sáu ngàn hai trăm linh sáu đồng) án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.650.000 (Hai triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Nay được trả lại 1.933.794 (Một triệu chín trăm ba mươi ba ngàn, bảy trăm chín tư đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc phạm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh
- VKSND H. Nghi Xuân;
- Chi cục THADS H. Nghi Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký đóng dấu)

Đặng Thị Hương